

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN TIỀN DU  
TỈNH BẮC NINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh Phúc**

Bản án số: 40/2020/HSST

**NHÂN DANH**

Ngày: 06/5/2020

**NUỐC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TIỀN DU, TỈNH BẮC NINH**

***Với Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

Thẩm phán Chủ tọa phiên toà: Ông Nguyễn Xuân Sướng

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Đăng Luân, ông Nguyễn Đình Sơn

Thư ký toà án ghi biên bản phiên toà: ông Nguyễn thành Cương - Cán bộ  
Toà án nhân dân huyện Tiên Du, tỉnh Bắc Ninh

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tiên Du tham gia phiên toà: Bà  
Hoàng Thị Dung – Kiểm sát viên

Trong ngày 06/5/2020 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tiên Du, tỉnh Bắc Ninh. Tòa án nhân dân huyện Tiên Du mở phiên toà công khai xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 46/2020/ TLST - HS ngày 01/ 4/2020 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 43/2020/QĐXXST – HS ngày 23/4/2020 đối với:

Bị cáo: **Đào Đức T**, sinh năm 1980; Giới tính: Nam; HKTT: Thôn C, xã P, huyện T, tỉnh B; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 9/12; Nghề nghiệp trước khi phạm tội: Lao động tự do, Bó: Đào Đức C – Đã chết; Mẹ: Lê Thị Ch, sinh năm 1946; Gia đình có 05 chị em, bị cáo là con thứ tư; Vợ: Nguyễn Thị Huyền L, sinh năm 1981; Con: Có 01 con sinh năm 2006(Hiện vợ, con bị cáo đang sinh sống tại thành phố H).

Tiền án, tiền sự: Không có

Nhân thân: Là đối tượng sử dụng trái phép chất ma túy từ năm 2010.

Ngày 31/5/2000, Tòa án nhân dân huyện Tiên Du xử phạt 48 tháng tù về tội Cướp tài sản của công dân. Chấp hành xong Bản án ngày 03/3/2004.

Ngày 28/5/2013, Tòa án nhân dân quận Long Biên, thành phố Hà Nội xử phạt 30 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy. Chấp hành xong Bản án ngày 24/4/2015.

Ngày 17/7/2007, Công an huyện Tiên Du xử phạt vi phạm hành chính bằng hình thức: Cảnh cáo về hành vi: Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có.

Ngày 15/03/2010, Công an thị xã Từ Sơn xử phạt vi phạm hành chính bằng hình thức: Cảnh cáo về hành vi: Không tổ giác tội phạm

Ngày 09/12/2015, Công an huyện Tiên Du xử phạt vi phạm hành chính bằng hình thức: Phạt tiền 700.000đ về hành vi Đánh nhau. Tùng đã nộp phạt ngày 10/12/2015.

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 13/12/2019 đến nay. Hiện đang tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Bắc Ninh.( có mặt)

**NỘI DUNG VỤ ÁN**

Hồi 15 giờ 35 phút ngày 13/12/2019, tại thôn C, xã P, huyện T, tỉnh B, Đào Đức T có hành vi bán trái phép 01 túi nilon chứa chất ma túy Methamphetamine cho một người thanh niên tên H thì bị tổ công tác Công an huyện Tiên Du phối hợp với Công an xã P phát hiện và bắt quả tang. Quá trình bắt quả tang, tổ công tác đã thu giữ của H: Tại lòng bàn tay phải có 01 (một) túi nilon màu trắng, bên trong có chứa chất tinh thể màu trắng. T và H khai nhận đây là chất ma túy mà T vừa bán cho H. Cơ quan Công an tiến hành niêm phong túi nilon trên vào một phong bì thư ký hiệu M1 theo quy định và thu giữ 01 chiếc điện thoại Nokia 1202 màu đen, bên trong có gắn thẻ sim, phía sau không có nắp. Thu giữ của T: Tại lòng bàn tay phải có 400.000 đồng, T khai nhận là tiền bán ma túy cho H mà có; 01 điện thoại Iphone 6 màu vàng, có gắn thẻ sim; 01 ví da màu đen bên trong có 1.000.000 đồng.

Cùng ngày 13/12/2019, Cơ quan CSĐT Công an huyện Tiên Du tiến hành khám xét khẩn cấp chỗ ở của T tại ngôi nhà T đang xây dựng và tại nhà bà Lê Thị Ch( mẹ đẻ T), kết quả:

Vật chứng đã thu giữ tại nhà T gồm:

Tại mặt bàn kê trong phòng của Tùng có 02 túi nilon màu trắng chứa 01 viên nén màu hồng và chất tinh thể màu trắng. Cơ quan Công an tiến hành niêm phong 02 túi nilon trên vào một phong bì thư ký hiệu M2 theo quy định.

Tại giá sắt kê bên phải hướng từ cửa vào có 01 túi nilon đựng 20 ống hút bằng nhựa dài 25cm và 03 bật lửa ga.

Tại vườn nhà T, vị trí cạnh cửa sổ, ở mặt đất có 01 túi vải màu đen có khóa kéo. Mở ra bên trong có chứa: 01 ống nhựa màu đen một đầu cắt vát dài 08cm; 10 túi nilon màu trắng không chứa gì; 01 lọ nhựa màu xanh lá cây; 01 lọ nhựa màu trắng. Trong đó:

Bên trong lọ nhựa màu xanh có chứa 07 túi nilon màu trắng. Trong các túi nilon có chứa tổng số: 32,5 viên nén màu hồng, 01 viên nén màu xanh và chất tinh thể màu trắng. Cơ quan Công an tiến hành niêm phong 07 túi nilon trên vào một phong bì thư ký hiệu M3 theo quy định.

Bên trong lọ nhựa màu trắng có chứa 07 túi nilon màu trắng. Trong các túi nilon có chứa tổng số: 11 viên nén màu hồng và chất tinh thể màu trắng. Cơ quan Công an tiến hành niêm phong 07 túi nilon trên vào một phong bì thư ký hiệu M4 theo quy định.

Vật chứng đã thu giữ tại nhà bà Lê Thị Ch( mẹ đẻ của T)

Tại dưới gầm giá để loa trong phòng ngủ của Tùng có 01 lọ nhựa kích thước (6x8,5)cm bên trong có chứa 01 túi nylon màu trắng, mở ra bên trong có 60 viên nén màu hồng và 01 viên nén màu xanh. Cơ quan Công an tiến hành niêm phong 60 viên nén màu hồng vào một phong bì thư ký hiệu M5 và niêm phong 01 viên nén màu xanh vào một phong bì thư ký hiệu M6 theo quy định;

Tại mặt tủ tivi trong phòng ngủ của T: 01 điện thoại nhãn hiệu Nokia model 105; 01 điện thoại nhãn hiệu Iphone 6 màu vàng, không gắn thẻ sim; 02 cân tiểu ly điện tử trong đó 01 chiếc màu trắng bạc và 01 chiếc màu đỏ trắng;

Tại nền phòng ngủ có 47 túi nion màu trắng, bên trong không chứa gì;

Tại khu vực sân có: 01 kiếm tự chế bằng kim loại kích thước 0,8m; 01 đao tự chế bằng kim loại kích thước 1,6m.

Ngày 14/12/2019, cơ quan CSĐT Công an huyện Tiên Du đã Quyết định trưng cầu giám định đối với các mẫu vật niêm phong trong bì thư ký hiệu M1, M2, M3, M4, M5, M6. Tại Kết luận giám định số 703/KLGĐMT – PC09 ngày 17/12/2019 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Ninh kết luận:

- *Chất tinh thể màu trắng bên trong phong bì thư ký hiệu M1 có khối lượng 0,0573 gam là ma túy, loại ma túy “Methamphetamine”.*
- *Chất tinh thể màu trắng bên trong phong bì thư ký hiệu M2 có khối lượng 0,0720 gam là ma túy, loại ma túy “Methamphetamine”.*
- *01 (một) viên nén màu hồng bên trong phong bì thư ký hiệu M2 có khối lượng 0,1072 gam là ma túy, loại ma túy “Methamphetamine”.*
- *Chất tinh thể màu trắng bên trong phong bì thư ký hiệu M3 có khối lượng 1,4236 gam là ma túy, loại ma túy “Methamphetamine”.*
- *Các viên nén màu hồng và 01 (một) viên nén màu xanh bên trong phong bì thư ký hiệu M3 có khối lượng 2,6454 gam là ma túy, loại ma túy “Methamphetamine”.*
- *Chất tinh thể màu trắng bên trong phong bì thư ký hiệu M4 có khối lượng là 0,7352 gam là ma túy, loại ma túy “Methamphetamine”.*
- *Các viên nén màu hồng bên trong phong bì thư ký hiệu M4 có khối lượng 1,1150 gam là ma túy, loại ma túy “Methamphetamine”.*
- *60 (sáu mươi) viên nén màu hồng bên trong phong bì thư ký hiệu M5 có khối lượng 6,0375 gam là ma túy, loại ma túy “Methamphetamine”.*
- *01 (một) viên nén màu xanh bên trong phong bì thư ký hiệu M6 có khối lượng 0,0996 gam là ma túy, loại ma túy “Methamphetamine”.*

Tại bản Cáo trạng số 31/CT -VKS ngày 31/3/2020 của Viện Kiểm sát nhân dân huyện Tiên Du đã truy tố Đào Đức T về tội “ Mua bán trái phép chất ma túy” theo điểm i khoản 2 điều 251 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa hôm nay bị cáo T khai nhận: Bị cáo sử dụng chất ma túy từ năm 2010. Để có tiền chi tiêu sinh hoạt và phục vụ nhu cầu của bản thân bị cáo đã nảy sinh ý định và thực hiện hành vi mua bán trái phép chất ma túy để kiếm lời. Buổi trưa ngày 12/12/2019, bị cáo đi xe taxi của một người thanh niên không quen biết đến khu vực bến xe thị xã Từ Sơn, tỉnh Bắc Ninh mua 02 túi nilon chứa chất ma túy, trong đó: 01 túi chứa 110 viên ma túy tổng hợp (gọi là ma túy ngựa) và 01 túi chứa chất ma túy dạng tinh thể (gọi là ma túy đá) với số tiền 4.000.000 đồng của người đàn ông không quen biết, mục đích để sử dụng và bán cho người có nhu cầu mua. Sau đó, bị cáo mang 02 túi chất ma túy mua được về nhà bà Lê Thị Ch (là mẹ đẻ bị cáo). Bị cáo chia 61 viên ma túy ngựa (gồm 60 viên màu hồng và 01 viên màu xanh) vào trong hộp nhựa và để trong phòng ngủ của bị cáo. Số ma túy còn lại, bị cáo mang sang ngôi nhà bị cáo đang xây dựng ở gần ao thôn C, xã P, huyện T, bị cáo tiếp tục chia chất ma túy vào nhiều túi nilon nhỏ và cho vào 02 lọ nhựa, để vào trong 01 túi vải màu đen có khóa kéo rồi cất giấu trong vườn nhà bị cáo.

Buổi chiều ngày 13/12/2019, bị cáo và anh Nguyễn Văn L, sinh năm 1993 ở cùng thôn làm công việc hoàn thiện ngôi nhà của bị cáo. Đến khoảng 15 giờ cùng ngày thì có người thanh niên tên là H gọi điện thoại vào số thuê bao 0967054404

của bị cáo hỏi mua 400.000 đồng ma túy đá. Bị cáo đồng ý và hẹn H đến công nhà bị cáo ở khu vực bờ ao thôn C, xã P để giao dịch. Sau đó, bị cáo đi ra vườn lấy 02 túi nilon chứa ma túy trong túi vải màu đen mang vào trong nhà, bị cáo chia một phần ma túy đá trong 02 túi nilon trên vào 01 túi nilon khác. Chia ma túy xong, bị cáo cất 01 túi nilon vào trong túi quần bị cáo đang mặc và để 02 túi nilon còn lại trên mặt bàn. Đến khoảng 15 giờ 35 phút cùng ngày, H đi xe ô tô đến khu vực bờ ao thôn C, xã P, H gọi điện thoại cho bị cáo nói đã đến nơi. Sau đó, bị cáo đi bộ ra chỗ H đứng, bị cáo đưa cho H 01 túi nilon chứa chất ma túy, H cầm trong lòng bàn tay phải và đưa trả bị cáo số tiền 400.000 đồng. Khi cả hai vừa giao dịch xong thì bị Công an huyện Tiên Du phối hợp với Công an xã P phát hiện, bắt quả tang. Cùng ngày 13/12/2019, Cơ quan CSĐT Công an huyện Tiên Du tiến hành khám xét khẩn cấp chỗ ở của bị cáo và tại nhà bà Lê Thị Ch( mẹ đẻ bị cáo) đã thu giữ toàn bộ số ma túy gồm 106,5 viên ma túy ngửa và chất ma túy đá. Số ma túy mà Cơ quan Công an thu giữ được là của bị cáo cất giấu với mục đích để bán kiếm lời và sử dụng dân, không phân biệt phần ma túy nào để sử dụng, phần ma túy nào để bán.

Bị cáo xác định việc bị cáo bán ma túy cho đối tượng nghiện để kiếm lời là vi phạm pháp luật. Viện kiểm sát truy tố bị cáo về tội mua bán trái phép chất ma túy là đúng, không oan sai gì.

Tại phiên tòa hôm nay, sau khi xét hỏi vị đại diện Viện kiểm sát trình bày lời luận tội, phân tích tính chất mức độ, nguyên nhân, động cơ mục đích phạm tội của bị cáo, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự áp dụng đối với bị cáo và khẳng định Cáo trạng truy tố bị cáo trước Tòa là có căn cứ pháp luật. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm i Khoản 2, Khoản 5 Điều 251; điểm s Khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự:

Xử phạt bị cáo Đào Đức T từ 09 năm tù đến 10 năm tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị tạm giữ 13/12/2019. Phạt bổ sung bị cáo 07 triệu đồng đến 10 triệu đồng.

Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy mẫu vật còn lại sau giám định được niêm phong trong phong bì thư có dấu của Phòng kỹ thuật hình sự công an tỉnh Bắc Ninh; 01 túi nilong màu trắng bên trong có 20 ống bằng nhựa, mỗi ống đều có kích thước dài 25cm; 03 bật lửa ga; 01 túi bằng vải màu đen có khóa kéo; 01 ống nhựa màu đen một đầu cắt vát dài 0,8cm; 57 túi nilong màu trắng bên trong không có gì; 01 lọ nhựa màu xanh lá cây; 01 lọ nhựa màu trắng; 01 lọ nhựa có kích thước (6x8,5)cm; 02 cân tiểu ly; 01 kiếm tự chế; 01 dao tự chế, 01 ví da màu đen.

Tịch thu sung ngân sách nhà nước 1400.000 đồng tiền thu giữ của T. 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6 màu vàng kèm theo thẻ sim; 01 điện thoại nhãn hiệu NOKIA 1202 màu đen, phía sau không có lắp kèm theo thẻ sim.

Trả lại bị cáo 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6S màu vàng không gắn thẻ sim; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 105 màu đen. Tuy nhiên tạm giữ để bảo đảm thi hành án.

Bị cáo không tranh luận gì về tội danh và khung hình phạt mà đại diện Viện kiểm sát đề nghị HĐXX áp dụng đối với bị cáo.

Khi được nói sau cùng bị cáo xin HĐXX giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, lời khai của bị cáo.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ**

Lời khai của bị cáo T tại phiên tòa là hoàn toàn phù hợp với lời khai của người làm chứng, biên bản bắt người phạm tội quả tang, kết luận giám định của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Ninh về số ma túy thu giữ. Do đó đã có đủ các yếu tố để xác định T đã có hành vi bán ma túy cho các con nghiện khác kiếm lời. Do bị cáo không phân biệt phần ma túy nào dùng để bán và phần ma túy nào để sử dụng nên xác định toàn bộ số ma túy thu giữ của bị cáo là để bán. Tổng trọng lượng ma túy T đã bán trái phép cho H và số ma túy thu giữ tại nơi ở của T chưa bán, bị bắt quả tang là 12,2928 gam Methamphetamine. Do vậy, Viện kiểm sát nhân dân huyện Tiên Du truy tố T về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo điểm i khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự là hoàn toàn đúng người đúng tội đúng pháp luật

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội. Hành vi đó đã xâm phạm vào một khách thể quan trọng được pháp luật hình sự bảo vệ, đó là trật tự quản lý chất ma túy của Nhà nước ta. Tính chất phạm tội của bị cáo là rất nghiêm trọng. Hậu quả bị cáo đã tiếp tay cho những con nghiện sử dụng ma túy, gây mất trật tự xã hội. Hội đồng xét xử xét thấy đối với hành vi này của bị cáo cần phải xử lý với mức hình phạt nghiêm khắc thì mới có tác dụng răn đe, phòng ngừa chung tội phạm trên địa bàn.

Về nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo thấy: Bị cáo T là người có nhân thân xấu: Ngày 31/5/2000, Tòa án nhân dân huyện Tiên Du xử phạt 48 tháng tù về tội Cướp tài sản của công dân. Chấp hành xong Bản án ngày 03/3/2004; Ngày 17/7/2007, Công an huyện Tiên Du xử phạt vi phạm hành chính bằng hình thức: Cảnh cáo về hành vi: Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có; Ngày 15/03/2010, Công an thị xã Từ Sơn xử phạt vi phạm hành chính bằng hình thức: Cảnh cáo về hành vi: Không tố giác tội phạm; Ngày 28/5/2013, Tòa án nhân dân quận Long Biên, thành phố Hà Nội xử phạt 30 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy. Chấp hành xong Bản án ngày 24/4/2015; Ngày 09/12/2015, Công an huyện Tiên Du xử phạt vi phạm hành chính bằng hình thức: Phạt tiền 700.000đ về hành vi Đánh nhau. T đã nộp phạt ngày 10/12/2015. Tại Cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo có thái độ khai báo thành khẩn, tỏ ra ăn năn hối cải nên bị cáo được hưởng 01 tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1 điều 51 Bộ luật hình sự. Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Căn cứ nhân thân tình tiết tăng nặng giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo. Hội đồng xét xử xét thấy đối với lần phạm tội này của bị cáo, cần cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian thì mới đủ điều kiện cải tạo bị cáo thành người tốt.

Bên cạnh việc bắt bị cáo phải chịu hình phạt chính là hình phạt tù, cần áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo, phạt bị cáo một khoản tiền nhất định.

Đối với số tiền 1400.000 đồng là tiền bán ma túy nên cần tịch thu sung ngân sách nhà nước.

Đối với 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6 màu vàng có gắn thẻ sim. Điện thoại này T đã dùng liên lạc để bán ma túy nên cần tịch thu sung ngân sách nhà nước.

Đối với 01 điện thoại nhãn hiệu NOKIA 1202 màu đen, phía sau không có lắp thu giữ của H. Đây là vật dụng dùng vào việc mua bán ma túy nên cần tịch thu sung ngân sách nhà nước.

Đối với 01 ví da màu đen của bị cáo. Tại phiên tòa bị cáo không có nhu cầu lấy lại nên cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6S màu vàng không gắn thẻ sim; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 105 màu đen của T không dùng vào việc phạm tội nên cần trả lại T nhưng tạm giữ để bảo đảm thi hành án.

Đối với mẫu vật còn lại sau giám định được niêm phong trong phong bì thư có dấu của Phòng kỹ thuật hình sự công an tỉnh Bắc Ninh; 01 túi nylon màu trắng bên trong có 20 ống bằng nhựa, mỗi ống đều có kích thước dài 25cm; 03 bật lửa ga; 01 túi bằng vải màu đen có khóa kéo; 01 ống nhựa màu đen một đầu cắt vát dài 0,8cm; 57 túi nylon màu trắng bên trong không có gì; 01 lọ nhựa màu xanh lá cây; 01 lọ nhựa màu trắng; 01 lọ nhựa có kích thước (6x8,5)cm; 02 cân tiểu ly; 01 kiếm tự chế; 01 dao tự chế cần tịch thu tiêu hủy;

Đối với người mua ma túy của Tùng tên Nguyễn Văn H, quá trình bắt quả tang, lấy lời khai, H khai sinh năm 1989, HKTT ở thôn H, xã L, huyện T, tỉnh B, tuy nhiên sau đó lợi dụng sơ hở H đã bỏ trốn. Cơ quan điều tra đã truy tìm và tiến hành xác minh tại địa phương nhưng không có ai có lý lịch nêu trên. Tiến hành xác minh theo thông tin thuê bao số 0825462765, Trung tâm viễn thông VNPT huyện Tiên Du cung cấp tên thuê bao là chị Tạ Thị Kiều A, sinh năm 1987 ở thôn P, xã K, huyện Y, tỉnh N. Tuy nhiên, chị A khai không sử dụng số điện thoại trên và không biết ai tên Nguyễn Văn H. Vì vậy, Cơ quan điều tra chưa xác định được con người cụ thể, khi nào làm rõ sẽ xử lý sau.

Đối với người đàn ông bán chất ma túy cho T ở khu vực bến xe thị xã Từ Sơn, do T không biết tên, tuổi, địa chỉ của người này nên Cơ quan điều tra chưa có căn cứ để xác minh làm rõ, khi nào làm rõ sẽ xử lý sau.

Đối với anh Nguyễn Văn L có mặt ở nhà T tại thời điểm T có hành vi bán trái phép chất ma túy và thời điểm khám xét, quá trình điều tra xác định L không biết và không liên quan đến hành vi mua bán trái phép chất ma túy của T nên không đề cập xử lý.

Đối với anh Trần Đức T là người chở xe ôm cho H từ khu vực Công Bury, xã Liên Bảo, huyện Tiên Du đến thôn Cổ Miếu, xã Phất Tích, huyện Tiên Du. Tuy nhiên quá trình đi xe ôm của anh T, H không nói cho anh T biết mục đích đi mua ma túy nên không có căn cứ để xử lý.

Đối với bà Lê Thị Ch không biết việc T có hành vi mua bán, sử dụng trái phép chất ma túy và cất giấu ma túy tại nhà mình nên Cơ quan điều tra không xử lý là phù hợp.

Trong quá trình điều tra, T khai nhận trước khi bị bắt T đã bán trái phép chất ma túy được khoảng 02 tuần. Tuy nhiên, bị can không nhớ rõ thời gian cụ thể,

không biết tên, tuổi, địa chỉ của những người đã mua ma túy trước đó nên chưa đủ căn cứ để xác minh, làm rõ những lần phạm tội này, khi nào làm rõ sẽ xử lý sau.

Bị cáo phải chịu án phí HSST theo qui định của pháp luật.

Vì các lẽ trên:

### **QUYẾT ĐỊNH**

Tuyên bố bị cáo Đào Đức T phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy"

Áp dụng điểm i Khoản 2, Khoản 5 Điều 251 Bộ luật hình sự; điểm s Khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự

Xử phạt bị cáo Đào Đức T 09 ( chín) năm tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị tạm giữ 13/12/2019. Phạt bổ sung bị cáo 10 triệu đồng .

Áp dụng Điều 329 BLTTHS: Quyết định tạm giam bị cáo Đào Đức T 45 ngày kể từ ngày tuyên án để đảm bảo thi hành án.

Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy mẫu vật còn lại sau giám định được niêm phong trong phong bì thư có dấu của Phòng kỹ thuật hình sự công an tỉnh Bắc Ninh; 01 túi nylon màu trắng bên trong có 20 ống bằng nhựa, mỗi ống đều có kích thước dài 25cm; 03 bát lửa ga; 01 túi bằng vải màu đen có khóa kéo; 01 ống nhựa màu đen một đầu cắt vát dài 0,8cm; 57 túi nylon màu trắng bên trong không có gì; 01 hộp nhựa màu xanh lá cây; 01 hộp nhựa màu trắng; 01 lọ nhựa có kích thước (6x8,5)cm; 02 cân tiểu ly; 01 kiếm tự chế; 01 dao tự chế; 01 ví da màu đen.

Tịch thu sung ngân sách nhà nước 1400.000 đồng tiền thu giữ của T. 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6 màu vàng kèm theo thẻ sim; 01 điện thoại nhãn hiệu NOKIA 1202 màu đen, phía sau không có lắp kèm theo thẻ sim;

Trả lại bị cáo 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6S màu vàng không gắn thẻ sim; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 105 màu đen nhưng tạm giữ để bảo đảm thi hành án.

Áp dụng khoản 2 Điều 136 BLTTHS, Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của ủy Ban thường Vụ Quốc Hội. Buộc bị cáo T phải chịu 200.000đ tiền án phí HSST.

Bị cáo có mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

#### **Nơi nhận:**

VKSND, TAND tỉnh Bắc Ninh.

VKSND huyện tiên du

THA huyện tiên du

Công an huyện tiên du

Người TGT.

Lưu hồ sơ, văn phòng.

**T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**  
**Thẩm phán chủ tọa phiên tòa**

**Nguyễn Xuân Sướng**

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN TIÊN DU  
TỈNH BẮC NINH**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc  
-----\*-----**

*Tiên Du, ngày 10 tháng 9 năm 2019*

**BIÊN BẢN NGHỊ ÁN  
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TIÊN DU  
Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm :**



*Thẩm phán – Chủ tọa phiên toà : Nguyễn Xuân Sướng*

*Các Hội thẩm nhân dân: Ông Phạm Ngọc Mậu, ông Vương Hữu Trường*

*Căn cứ vào các Điều 259,299,326 của Bộ luật tố tụng hình sự.*

*Vào hồi 10 giờ ngày 10 tháng 9 năm 2019*

Tại phòng nghị án, Hội đồng xét xử sơ thẩm đã tiến hành nghị án đối với vụ án:

Trần Đăng Tuyền “ Mua bán trái phép chất ma túy”.

- Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên toà trên cơ sở xem xét đầy đủ toàn diện các chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo và những người tham gia tố tụng tại phiên toà. Hội đồng xét xử thảo luận về những vấn đề phải giải quyết trong vụ án như sau:

**1. Về tội danh:**

Trần Đăng Tuyền phạm tội “ Mua bán trái phép chất ma túy”.

Kết quả biểu quyết: 3/3.

**2.Về điều luật áp dụng:**

Áp dụng điểm i khoản 2, Khoản 5 Điều 251; điểm s Khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự; Điều 47 BLHS; Điều 329; Điều 106, điều 135 BLTTHS; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của ủy Ban thường Vụ Quốc Hội.

Kết quả biểu quyết: 3/3.

**3. Về mức hình phạt:**

Xử phạt bị cáo Trần Đăng Tuyền 09( chín) năm tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị tạm giữ 27/05/2019. Phạt bị cáo 10 triệu đồng .

Quyết định tạm giam bị cáo Trần Đăng Tuyền 45 ngày kể từ ngày tuyên án để đảm bảo thi hành án.

Kết quả biểu quyết : 3/3.

**4. Về các vấn đề khác :**

Tịch thu tiêu hủy mẫu vật còn lại sau giám định được niêm phong trong phong bì thư có dấu của Phòng kỹ thuật hình sự công an tỉnh Bắc Ninh; 01 sim điện thoại số 0974087931

Tịch thu sung ngân sách nhà nước 2.000.000 đồng tiền thu giữ trong quá trình bắt Tuyền do Toàn vớt lại giường; 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6 màu vàng.

Trả lại bị cáo 01 điện thoại di động Nokia, vỏ màu xanh trong có nắp thẻ sim số 0375762220 và 200.000 đồng.

Tạm giữ số tiền 10.200.000 đồng mẹ bị cáo đã tự nguyện nộp thay bị cáo tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Tiên Du để bảo đảm thi hành án

Buộc bị cáo Tuyền phải chịu 200.000đ tiền án phí HSST.

Bị cáo có mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Kết quả biểu quyết : 3/3.

**HỘI THẨM NHÂN DÂN**

**THẨM PHÁN – CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN  
NAM  
THỊ XÃ TỪ SƠN**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Từ Sơn, ngày 19 tháng 12 năm 2017

**BIÊN BẢN NGHỊ ÁN**  
**TOÀ ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ TỪ SƠN**

**Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm :**

*Thẩm phán – Chủ tọa phiên toà :* Nguyễn Xuân Sướng

*Các Hội thẩm nhân dân:* Ông Ngô Mạnh Hải, ông Đỗ Đức Hùng

- Căn cứ vào các Điều 199,222 của Bộ luật tố tụng hình sự.

Vào hồi 09 giờ ngày 19 tháng 12 năm 2017

Tại phòng nghị án, Hội đồng xét xử sơ thẩm đã tiến hành nghị án đối với vụ án:

Nguyễn Đức Mạnh “ Mua bán trái phép chất ma túy”.

- Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên toà trên cơ sở xem xét đầy đủ toàn diện các chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo và những người tham gia tố tụng tại phiên toà. Hội đồng xét xử thảo luận về những vấn đề phải giải quyết trong vụ án như sau:

**1. Về tội danh:**

Nguyễn Đức Mạnh phạm tội “ Mua bán trái phép chất ma túy”.

Kết quả biểu quyết: 3/3.

**2. Về điều luật áp dụng:**

Áp dụng khoản 1, khoản 5 Điều 194; Điểm p khoản 1, khoản 2 Điều 46; Điều 33; Điều 41- BLHS; Điều 228 Điều 76, điều 99 BLTTHS; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của ủy Ban thường Vụ Quốc Hội.

Kết quả biểu quyết: 3/3.

**3. Về mức hình phạt:**

Xử phạt: Xử phạt: Nguyễn Đức Mạnh 42 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 25/08/2017. Phạt bị cáo Mạnh 05 triệu đồng

Quyết định tạm giam bị cáo Nguyễn Đức Mạnh 45 ngày kể từ ngày tuyên án để đảm bảo thi hành án.

Kết quả biểu quyết : 3/3.

**4. Về các vấn đề khác :**

Tịch thu tiêu hủy những phong bì, những hộp niêm phong đựng mẫu vật còn lại sau giám định; 01 mẫu giấy màu trắng trên mặt có ghi các chữ số XSMB FO 09943481. 01 mẫu giấy màu trắng trên mặt có ghi các chữ số: XSMB ngày 25/8/2017; NG 14637346; CM 13259244.

Tịch thu sung quỹ nhà nước 500.000đ tiền bán ma túy

Buộc bị cáo Mạnh phải chịu 200.000đ tiền án phí HSST.  
Bị cáo có mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.  
Kết quả biểu quyết : 3/3.

**HỘI THẨM NHÂN DÂN  
TOÀ**

**THẨM PHÁN – CHỦ TOẠ PHIÊN**